

### 1. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

#### ❖ Một số điểm mới của Nghị định 126/2020/NĐ-CP

Công văn 5189/TCT-CS ngày 07/12/2020 do Tổng cục thuế ban hành để giới thiệu các nội dung của Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Một số điểm mới về thuế GTGT đáng chú ý như sau:

#### - Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

Tại Mục 5.1, Điểm mới 2 quy định:

Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế (Điểm b Khoản 4 Điều 7).

#### - kê khai thuế GTGT đối với dự án đầu tư

Tại Mục 5.2, Điểm mới 2 quy định:

Người nộp thuế phải lập hồ sơ khai thuế GTGT riêng đối với từng dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế giá trị gia tăng và nộp tại cơ quan thuế nơi có dự án đầu tư; đồng thời phải bù trừ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho từng dự án đầu tư với số thuế GTGT phải nộp (nếu có) của hoạt động, kinh doanh đang thực hiện cùng kỳ tính thuế (Điểm d khoản 2 Điều 7 và điểm a khoản 1 Điều 11).

#### - Xác định kỳ kê khai thuế GTGT

Tại Mục 5.2, Điểm mới 5 quy định:

- o Trường hợp người nộp thuế khai thuế theo tháng đủ điều kiện khai thuế theo quý thì được lựa chọn chuyển sang khai thuế theo quý hoặc tiếp tục khai thuế theo tháng.
- o Thời kỳ khai thuế tháng/quý ổn định trọn năm dương lịch, trường hợp đang khai tháng đủ điều kiện khai quý và chuyển sang khai quý thì phải có văn bản gửi cơ quan thuế, trường hợp đang khai thuế GTGT theo quý phát hiện không đủ điều kiện khai theo quý thì không phải nộp lại hồ sơ khai thuế theo tháng của các quý trước đó nhưng phải nộp Bản xác định số tiền thuế phải nộp theo tháng tăng thêm so với số đã kê

khai theo quý và phải tính tiền chậm nộp (Điều 9).

#### - Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

Tại Mục 5.2, Điểm mới 6 quy định:

Trường hợp người nộp thuế hạch toán tập trung tại trụ sở chính nhưng có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại đơn vị hành chính cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính thì người nộp thuế khai thuế tại trụ sở chính và tính thuế, phân bổ nghĩa vụ thuế phải nộp theo từng địa phương nơi được hưởng nguồn thu ngân sách nhà nước (Khoản 2 Điều 11)

### 2. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

#### ❖ Thuế TNCN sau khi chấm dứt hợp đồng lao động

Công văn số 99060/CTHN-TTHT ngày 13/11/2020 do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN sau khi chấm dứt hợp đồng lao động, theo đó:

Công ty chi trả các khoản lợi ích và các khoản thanh toán khác có tính chất tiền lương tiền công cho người lao động (ký hợp đồng lao động với Công ty từ 3 tháng trở lên) sau khi chấm dứt hợp đồng lao động, nếu khoản chi này từ hai triệu (2.000.000) đồng trở lên thì Công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên tổng thu nhập trước khi trả cho người lao động (trừ các khoản thu nhập được trừ khi tính thuế TNCN, thu nhập được miễn thuế TNCN).

#### ❖ Thuế TNCN đối với khoản chi cho nhân viên trong đợt dịch covid

Công văn số 97748/CT-TTHT ngày 10/11/2020 do Cục thuế TP. Hà Nội ban hành hướng dẫn TNCN đối với khoản chi cho cán bộ nhân viên trong đợt dịch Covid-19, theo đó:

Trường hợp Công ty trong đợt dịch covid-19 có phát sinh các khoản chi phí cách ly cho Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV (không do cá nhân làm chủ) là chuyên gia nước ngoài sang làm việc tại Việt Nam thực hiện cách ly theo quy định của pháp luật nếu các khoản chi này nội dung ghi rõ tên cá nhân hưởng thì được tính vào thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định tại tiết đ.3.2 Khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

### ❖ Thuế TNCN đối với cổ tức bằng cổ phiếu

Công văn số 99912/CTHN-TTHT ngày 17/11/2020 do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành về chính sách thuế đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cụ thể:

Trường hợp cá nhân nhận cổ tức bằng cổ phiếu thì cá nhân chưa phải nộp thuế TNCN khi nhận cổ phiếu. Khi chuyển nhượng số cổ phiếu này, cá nhân phải nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ đầu tư vốn (5%) và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán (0,1%).

### ❖ Giảm trừ gia cảnh cho người nước ngoài

Công văn số 4590/TCT-DNNCN ngày 28/10/2020 do Tổng cục thuế ban hành hướng dẫn về chính sách giảm trừ gia cảnh cho người nước ngoài như sau:

Trường hợp cá nhân người nộp thuế là chuyên gia người nước ngoài sang làm việc tại Việt Nam là cá nhân cư trú khi quyết toán thuế năm đầu tiên (từ tháng 07/2019 đến tháng 06/2020) thì thời gian từ tháng 07/2019 đến tháng 12/2019 áp dụng mức giảm trừ gia cảnh 9trđ/tháng (cho bản thân) và 3.6trđ/tháng (người phụ thuộc), từ tháng 01/2020 đến tháng 06/2020 thì áp dụng mức mới là 11trđ/tháng (cho bản thân) và 4.4 trđ/tháng (người phụ thuộc).

### ❖ Một số điểm mới của Nghị định 126/2020/NĐ-CP

Công văn 5189/TCT-CS ngày 07/12/2020 do Tổng cục thuế ban hành để giới thiệu các nội dung của Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Một số điểm mới về thuế TNCN đáng chú ý như sau:

#### - Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

Tại Mục 5.1, Điểm mới 1 quy định:

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập khai bổ sung tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công thì đồng thời phải khai bổ sung tờ khai tháng, quý có sai, sót tương ứng (Điểm a Khoản 4 Điều 7)

#### - kê khai thuế TNCN

Tại Mục 5.14, Khoản a, Điểm mới 1 quy định:

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập không phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tháng, quý thì vẫn phải khai thuế (điểm b Khoản 3 Điều 7).

#### - Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

Tại Mục 5.14, Khoản c, Điểm mới 3 quy định:

Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân có thu nhập tiền lương, tiền công tại hai nơi trở lên trong trường hợp vừa có thu nhập thuộc diện khai trực tiếp, vừa có thu nhập do tổ chức chi trả đã khấu trừ thì cá nhân nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm (Điểm b.1 Khoản 7 Điều 11).

## 3. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### ❖ Xác định thời gian giảm thuế TNDN

Công văn số 997746/CT-TTHT ngày 10/11/2020 do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành về việc xác định thời gian giảm thuế TNDN, theo đó:

Trường hợp Công ty thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ đồng thời có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng thì Công ty được giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của năm 2020. Công ty căn cứ vào điều kiện được giảm thuế TNDN phải nộp của năm 2020 để tự xác định số thuế được giảm khi tạm nộp thuế TNDN theo quý và quyết toán thuế TNDN năm 2020 theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị định số 114/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch thì kỳ tính thuế TNDN xác định theo năm tài chính quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

### ❖ Chi phí khấu hao của tài sản cố định tạm dừng do dịch covid 19

Công văn số 12452/BTC-TCT ngày 09/10/2020 do Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí khấu hao của tài sản cố định tạm dừng do dịch Covid 19 như sau:

Do ảnh hưởng của dịch covid-19 dẫn tới nhu cầu thị trường sụt giảm, doanh nghiệp gặp khó khăn phải tạm dừng hoạt động một số tài sản cố định dưới 9 tháng trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020, sau đó tài sản cố định tiếp tục đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh thì thuộc trường hợp tạm thời dừng do sản xuất theo mùa vụ quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Theo đó, doanh nghiệp được trích khấu hao và khoản chi phí khấu hao tài sản cố định trong thời gian tạm dừng dưới 9 tháng được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

## ❖ **Tạm nộp thuế TNDN**

Công văn 5189/TCT-CS ngày 07/12/2020 do Tổng cục thuế ban hành để giới thiệu các nội dung của Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Một trong những điểm mới về thuế TNDN đáng chú ý như sau:

Tại Mục 5.4, Điểm mới 2 quy định:

- Về nghĩa vụ tạm nộp thuế TNDN quý, theo đó tổng số thuế TNDN đã tạm nộp của 03 quý đầu năm tính thuế không được thấp hơn 75% số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán năm áp dụng bắt đầu từ kỳ tính thuế năm 2021.
- Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 03 quý đầu năm thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế TNDN quý 03 đến ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước (Điểm b Khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020).

## 4. KHÁC

### ❖ **Giao dịch liên kết**

Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 do Chính Phủ ban hành quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, theo đó:

Mở rộng định nghĩa các bên có quan hệ liên kết:

- Hai doanh nghiệp được điều hành hoặc chịu sự kiểm soát về nhân sự, tài chính và hoạt động kinh doanh bởi các cá nhân thuộc một trong các mối quan hệ:
  - o Cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng;
  - o Con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể.
- Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch sau đây với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g khoản này:
  - o Giao dịch “nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu” của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế;
  - o Giao dịch “vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu” tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 20/12/2020 và áp dụng từ kỳ tính thuế TNDN năm 2020.

### ❖ **Xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn**

Ngày 12/11/2020 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 4818/TCT-PC về một số điểm mới trong xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn và triển khai thực hiện Nghị định số 125/2020/NĐ-CP, theo đó:

Tổng cục Thuế đã tổng hợp các quy định về xử phạt thuế và hóa đơn được cho là mới của Nghị định 125/2020/NĐ-CP, có hiệu lực áp dụng kể từ 5/12/2020.

Các điểm đáng chú ý:

- Đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh trực tiếp kê khai, nộp thuế nếu có vi phạm về thuế, hóa đơn thì chỉ xử phạt chi nhánh, địa điểm kinh doanh, không phạt doanh nghiệp.
- Khi bên có nghĩa vụ khai nộp thay thuế (theo quy định) vi phạm thì chỉ xử phạt đối với bên chịu trách nhiệm khai nộp thay.
- Hành vi khai sai dẫn đến nộp thiếu thuế hoặc tăng tiền thuế được hoàn sẽ bị cho là đặc biệt nghiêm trọng nếu vi phạm liên tiếp từ 3 kỳ tính thuế trở lên.
- Hành vi khai sai nhiều chỉ tiêu trên các hồ sơ thuế của cùng một sắc thuế tại cùng một thời điểm chỉ bị xử phạt là 01 hành vi khai sai, nhưng phải chịu khung tiền phạt cao nhất với tình tiết tăng nặng là vi phạm nhiều lần.
- Hành vi chậm nộp nhiều thông báo, báo cáo hóa đơn tại cùng một thời điểm chỉ bị xử phạt là 01 hành vi chậm nộp nhưng phải chịu khung tiền phạt cao nhất và bị áp dụng tình tiết tăng nặng là vi phạm nhiều lần.
- Vi phạm thuế được coi là với quy mô lớn (để tăng mức tiền phạt) nếu số tiền thuế nộp thiếu, tiền thuế trốn hoặc tiền thuế được miễn, giảm, hoàn sai từ 100 triệu đồng trở lên.
- Vi phạm về hóa đơn được coi là với quy mô lớn (để tăng nặng hình phạt) nếu vi phạm từ 10 số hóa đơn trở lên.
- Mỗi tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ sẽ được tính tăng hoặc giảm 10% mức phạt, trước đó là 20%.
- Miễn xử phạt chậm nộp quyết toán thuế TNCN trong trường hợp cá nhân trực tiếp quyết toán có phát sinh tiền thuế được hoàn.

### ❖ **Kê khai lệ phí môn bài**

Công văn 5189/TCT-CS ngày 07/12/2020 do Tổng cục thuế ban hành để giới thiệu các nội

dung của Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế. Một trong những điểm mới về lệ phí môn bài đáng chú ý là:

Tại Mục 5.21, Điểm mới 1 quy định:

- Người nộp lệ phí môn bài (trừ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) mới thành lập (bao gồm cả doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển từ hộ kinh doanh) hoặc có thành lập thêm đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh hoặc bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh (gọi chung là tổ chức) thực hiện nộp hồ sơ khai lệ phí môn bài chậm nhất là ngày 30 tháng 01 năm sau năm thành lập hoặc bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh (điểm a Khoản 1 Điều 10).

Tại Mục 5.21, Điểm mới 2 quy định:

- Trường hợp trong năm có thay đổi về vốn thì người nộp lệ phí môn bài nộp hồ sơ khai lệ phí môn bài chậm nhất là ngày 30 tháng 01 năm sau năm phát sinh thông tin thay đổi (điểm a Khoản 1 Điều 10).

## 5. LAO ĐỘNG

### ❖ Từ 01/02/2021, Nghị định hướng dẫn Bộ luật lao động có hiệu lực

Ngày 14/12/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 145/2020/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

- Theo quy định mới, từ ngày 01/02/2021, NSDLĐ sử dụng từ 1.000 lao động nữ trở lên thì phải lắp đặt phòng vắt, trữ sữa mẹ tại nơi làm việc.
- Đáng chú ý, Nghị định này quy định cụ thể các hành vi bị coi là quấy rối tình dục tại nơi làm việc, như là: Hành vi mang tính chất thể chất gồm hành động, cử chỉ, tiếp xúc, tác động vào cơ thể mang tính tình dục hoặc gợi ý tình dục; Quấy rối tình dục bằng lời nói

gồm lời nói trực tiếp, qua điện thoại hoặc qua phương tiện điện tử; v.v

Cụ thể, khi xuất hiện khiếu nại, tố cáo về hành vi quấy rối tình dục tại nơi làm việc, người sử dụng lao động phải kịp thời ngăn chặn, xử lý và có biện pháp bảo vệ bí mật, danh dự, uy tín, nhân phẩm, an toàn cho nạn nhân bị quấy rối tình dục, người khiếu nại, tố cáo và người bị khiếu nại, bị tố cáo.

- Ngoài ra, khi NLĐ làm ngành, nghề, công việc đặc thù đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) hoặc NSDLĐ đơn phương chấm dứt HĐLĐ đối với những NLĐ này thì thời hạn báo trước như sau:
  - o Ít nhất 120 ngày đối với HĐLĐ không xác định thời hạn hoặc HĐLĐ xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên;
  - o Ít nhất bằng một phần tư thời hạn của HĐLĐ đối với HĐLĐ có thời hạn dưới 12 tháng.

Trong đó, ngành, nghề, công việc đặc thù ở đây bao gồm: Thành viên tổ lái tàu bay; nhân viên kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay, nhân viên sửa chữa chuyên ngành hàng không, nhân viên điều độ, khai thác bay; Người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Thuyền viên thuộc thuyền bộ làm việc trên tàu Việt Nam đang hoạt động ở nước ngoài; thuyền viên được doanh nghiệp Việt Nam cho thuê lại làm việc trên tàu biển nước ngoài; Trường hợp khác do pháp luật quy định.

#### Ký hiệu viết tắt

BTC - TCT

Bộ Tài Chính - Tổng Cục Thuế

TNDN

Thu Nhập Doanh Nghiệp

TNCN

Thu Nhập Cá Nhân

GTGT

Giá Trị Gia Tăng

NSDLĐ – NLĐ

Người sử dụng lao động – Người lao động

HĐLĐ

Hợp đồng lao động

**Liên hệ:**

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 704, Lầu 7, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2

Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

[tran.mai.tuong.vy@kmc.vn](mailto:tran.mai.tuong.vy@kmc.vn)

Nguyễn Văn Mùi

[nguyen.van.mui@kmc.vn](mailto:nguyen.van.mui@kmc.vn)

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

[le.quoc.duy@kmc.vn](mailto:le.quoc.duy@kmc.vn)

Nguyễn Thị Thảo Uyên

[nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn](mailto:nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn)

***Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.***